

HÀNH TRÌNH ĐI TÌM CŨU NƯỚC CỦA BÁC HỒ

## TỔ CHỨC HÓA YÊU NƯỚC CHÂN CHÍNH NÊN CHỮNG HÓA QUỐC TẾ VÀ SAIN

**NGUYỄN THÒ VÂN<sup>(\*)</sup>**

Cách đây tròn 100 năm, ngày 05 tháng 6 năm 1911, trên con tàu *Nô-i nôc* *Latouche-Treville*, Bác Hồ kính yêu của chúng ta đã rời bến Nhà Rồng, tạm biệt Tổ quốc ra đi tìm nguồn cứu nước, cứu dân. Chuyến hành trình ấy có ý nghĩa vô cùng to lớn không chỉ với phong trào yêu nước Việt Nam mà còn cả với phong trào cách mạng thế giới. Bởi vì, cùng với hành trình ấy, tổ chức hóa yêu nước chân chính, Bác đã nên với chủ nghĩa cộng sản, tham nhận chủ nghĩa quốc tế vô sản, công hiến cuộc đời mình không chỉ cho cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc mà còn nhiều công góp to lớn cho phong trào cách mạng của quần chúng cần lao toàn thế giới.

Sinh ra và lớn lên trong bối cảnh cải cách toát chìm đắm trong đêm dài nô lệ chống kiến các phong trào yêu nước cuối thế kỷ XIX, đầu thế kỷ XX, tuy rất khâm phục tinh thần dũng cảm của các nhà yêu nước tiền bối như Phan Đình Phùng, Hoàng Hoa Thám, Phan Bội Châu, Phan Châu Trinh... nhưng Bác không tận thành cách làm của họ. Người quyết đi ra nước ngoài xem người ta làm như thế nào để trở về giúp đỡ mình.

Hành trang của Bác lúc ra đi là truyền thống lịch sử mấy ngàn năm của dân tộc, trước hết là truyền thống yêu nước, truyền thống náo loạn kẻ,



*Nguyễn Ái Quốc tại Liên Xô năm 1923*

tổng thanh tổng ái, truyền thống kiến công, bất khuất...; là những tinh hoa văn hóa phương Đông mà Bác nước tiếp thu qua giáo dục của gia đình, nhà trường và cuộc sống xã hội. Đã biết, trong hành trang ấy còn chứa đựng những khát vọng lớn, hoài bão lớn của một người thanh niên yêu nước mang trong mình nỗi nhục mất nước, quyết chí ra đi vì tổng lai của Tổ quốc và

<sup>(\*)</sup> TS., Giảng viên Khoa Luật Đại học – Lenin, Trường Cán bộ TP.HCM.

dẫn tới. Toàn bộ hành trang quý báu ấy là lẽ sống, là niềm tin, là sức mạnh tinh thần kỳ diệu của người thanh niên yêu nước trên con nòng chèo tìm thấy bờ bên của mình.

Cùng với hành trình ấy, niềm nhớ yếm của cô Thuở đồng Phạm Văn Nông, những hoài bão, những mong muốn lúc ra đi của Bác đã trải qua một quá trình biến đổi sâu sắc, hay nói nôm na ngay càng rộng mở lớn lên và làm xuất hiện thêm những hoài bão mới<sup>(1)</sup>.

Thời gian làm phu bếp trên con tàu *Nô-ô-ô Latouche-Treville* cũng những chuyến đồng hành ôi nhiều nôi, gặp gỡ nhiều người, chứng kiến nhiều cảnh ngộ giúp Bác có thêm nhiều nhận thức mới. Quan sát sinh hoạt của những hành khách đi trên cùng một con tàu, Bác thấy sự khác biệt về thái độ phần lớn của bọn thực dân và người dân thuộc địa mà con người khác nhau nghe. Nên cảng Dakar, chứng kiến cảnh người Pháp trên bờ bắt những người da đen phải bỏ ra tàu nếu nói đầy cấp neo tàu vào bờ trong sông để vào bờ sông biển cuốn đi, Bác đã khóc và nhận xét: “Những người Pháp ở Pháp phần nhiều là tốt. Song những người Pháp thực dân rất hung ác, vô nhân đạo. Ở đây chúng tôi cũng thế. Ở ta, tôi cũng thấy chuyển nhỏ thế này ở Phan Rang. Bọn Pháp có cái sắc sảo trong khi nóng bỏng ta chết đuối vì chúng nói nói với bọn thực dân thì tính mạng của người thuộc địa, da vàng hay da đen cũng không đáng một xu”<sup>(2)</sup>. Một lần trên tàu Mỹ thấy ngay dưới chân tổng Thanh Tô do mà người da đen vẫn bị chà đạp, Bác đặt câu hỏi: “Bao giờ người da đen được bình đẳng như người da trắng? Bao giờ có sự bình đẳng giữa các dân tộc? Và bao giờ người phu nôi nước bình đẳng với nam giới?”. Người dân dẫn dắt ra kết luận rất quan trọng: “Đu mà da có khác nhau, trên đời này chỉ có hai giống người: giống người bóc lột và giống người bị bóc lột”<sup>(3)</sup>.

Trên hành trình qua nhiều nước, chứng kiến cuộc sống của các tầng lớp nhân dân lao động ở nhiều quốc gia, nhiều châu lục khác nhau, Bác rút ra một cái chân lý lớn giản nhưng cũng rất cần bản chất của chủ nghĩa xã hội là cùng tan vào vô nhân đạo, con giai cấp vô sản và các tầng lớp nhân dân lao động thì dù ở chính quốc hay thuộc địa nếu bị áp bức, bóc lột nhau. Với nhận thức ấy, những suy nghĩ, tình cảm, ước mơ, hoài bão ban đầu đã trải qua sự biến đổi sâu sắc. Con người yêu nước ban đầu đã trở thành một với con người công nhân, tình thương dân tộc ban đầu đã trở thành một với tình thương giai cấp, tình thương nhân loại, và khát vọng giải phóng dân tộc ban đầu đã trở thành một với khát vọng giải phóng giai cấp, giải phóng cho hết thảy nhân loại khỏi mọi áp bức, bóc lột, đau khổ.

Cùng với nhận thức ấy, Bác đã dần dần vào phong trào đấu tranh của giai cấp công nhân Pháp, gia nhập Đảng Xã hội Pháp, bắt gặp ánh sáng của chủ nghĩa Mác - Lênin và sau này tại Hội nghị lần thứ 18 của Đảng xã hội Pháp tại thành phố Tua từ ngày 25 đến 30 tháng 12 năm 1920 Bác đã biểu quyết tán thành tham gia Quốc tế thứ ba, trở thành một trong những người sáng lập Đảng cộng sản Pháp, và cũng là người cộng sản Việt Nam đầu tiên. Sự kiện này đánh dấu sự biến đổi có tính chất bước ngoặt trong tư tưởng và lập trường chính trị của Người. Tôi chủ nghĩa yêu nước chân chính, Bác đã trở nên với chủ nghĩa quốc tế vô sản, tiếp thu ánh sáng chân lý của chủ nghĩa Mác - Lênin, nâng trên lập trường người công nhân để thực hiện khát vọng giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp, giải phóng con người.

Niềm nhớ Bác viết sau này trong bài “Con nòng dẫn tôi đến chủ nghĩa Lênin”: “Lúc này, chính là chủ nghĩa yêu nước, chủ nghĩa phải chủ nghĩa công sản đã đưa tôi tin theo Lênin, tin theo Quốc tế thứ ba”. Những chúng ta cần phải nói thêm rằng cùng với hành trình đi tìm nòng cứu nước của Bác chủ nghĩa yêu nước truyền thống của dân tộc đã được Bác kết hợp và phát triển lên một tầm cao mới: gắn dân tộc với thời đại,

<sup>(1)</sup> Xem: *Nòng Bác: Hồi ức của người yêu nước*. Nxb. Thanh niên, 2007, tr.15.

<sup>(2)</sup> *Sđd*, tr.77.

<sup>(3)</sup> Xem: *Hồi Chí Minh – thiên tại trí tuệ sáng tạo thế kỷ XX*. Nxb. Thanh niên, 2003, tr. 76

gắn chuồng hóa yêu nước chân chính với chuồng hóa quốc tế vô sản, gắn giải phóng dân tộc với giải phóng giai cấp, giải phóng con người. Chuồng hóa yêu nước ấy đã tìm thấy con đường giải phóng Tổ quốc trong con đường giải phóng giai cấp công nhân, giải phóng loài người - con đường cách mạng vô sản nhờ Bác đã khẳng định: “Chặng giải phóng giai cấp vô sản thì mỗi giải phóng nước dân tộc cái hai cuộc giải phóng này chẻ còi thể là sự nghiệp của chuồng hóa công sản và cách mạng thế giới”<sup>(4)</sup>. Sự kết hợp giữa chuồng hóa quốc tế vô sản với chuồng hóa yêu nước chân chính ở Bác là sự kết hợp nước thức hiện trên cơ sở lập trường của giai cấp vô sản, và vì thế này không con là sự kết hợp nước, mà là một sự thống nhất, một sự hòa hợp nên một không thể tách rời. Và nhờ vậy, bất cứ luận điệu nào về “chuồng hóa công sản dân tộc” mà một số nhà nghiên cứu phương Tây gán cho Người nếu là vô nghĩa hoặc cò đúng yú xú<sup>(5)</sup>.

Những tài liệu về tiểu sử chính trị của Bác Hồ cho thấy ngay sau khi rời bỏ hang núi của Đảng cộng sản Pháp và Quốc tế cộng sản, Người đã nước phân công hoạt động trong phong trào cách mạng của các nước thuộc địa của Pháp. Từ này Bác đã đấu tranh không một một không chẻ cho sự nghiệp giải phóng dân tộc Việt Nam mà con cho cái sự nghiệp giải phóng các dân tộc thuộc địa và quần chúng lao khổ trên thế giới.

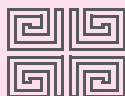
Sự kết hợp nhuần nhuyễn giữa chuồng hóa yêu nước chân chính với chuồng hóa quốc tế vô sản nước thể hiện nhất quán, trước sau nhờ một trong tổ tông cũng nhờ hành động của Người, trong hoàn cảnh của một người dân mà nước lại khi ở trên công và lãnh đạo một Nhà nước, một nước cầm quyền. Vì vậy, Bác đã ghi tên mình vào lịch sử không chẻ là người anh hùng giải phóng dân tộc mà con là một chiến sĩ quốc tế

vô sản vô nãi. Bàn về thế giới này danh những lời trần trụi khi này giải về sự nghiệp công sản quốc tế của Người. Ví dụ, niên văn của Ủy ban toàn quốc Đảng cộng sản My ngày 5-9-1969 gửi Trung ương Đảng ta có nội dung viết: “Tên tuổi của nước chí Hồ Chí Minh sẽ mãi mãi gắn bó với những hành động cao cả nhất và những nước mô cao quý nhất của nhân loại nhằm thức hiện một khối công nước anh em thật sự của nhân dân các nước nước hồ đĩnh quyền bình này và nước thỏa mãn này như những nhu cầu vật chất và tinh thần của mình, một thế giới không có chiến tranh, sự tàn bạo, sự nghèo khổ và phân biệt nãi xú”

Người cha của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, người sáng lập và lãnh đạo Đảng Lao động Việt Nam... nước thời là một nhà hoạt động cách mạng quốc tế có tầm nhìn trong sáng cao quý nhất”<sup>(6)</sup>.

Trên cái nước này mình, Bác Hồ kính yêu của chúng ta luôn luôn là hiện thân của chuồng hóa quốc tế vô sản cao cả và trong sáng. Trong và những bài học quý giá mà Bác để lại cho Đảng, cho dân ta, cho bài học về chuồng hóa quốc tế vô sản. Bài học này hôm nay vẫn con nguyên giá trị. Học tập và làm theo Bác, chúng ta phải luôn luôn chú ý nhất sự nghiệp cách mạng của nhân dân ta trong sự nghiệp cách mạng chung của toàn thể nhân loại tiến bộ tích cực hồ đĩnh, tham gia vào cuộc đấu tranh chung của nhân dân thế giới vì hòa bình, nước lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội, vun đắp, củng cố tình nước kết, hữu nghị với giai cấp công nhân và các tầng lớp nhân dân lao động toàn thế giới theo tinh thần:

“Quan san muốn dân một nhà  
Bán phòng vô sản nếu là anh em”.



<sup>(4)</sup> Xem: Hồ Chí Minh – thiên tài trí tuệ sáng tạo thế kỷ XX. Nxb. Thanh niên, 2003, tr. 54.

<sup>(5)</sup> Xem: Sđd, tr.45

<sup>(6)</sup> Xem: Hồ Chí Minh – thiên tài trí tuệ sáng tạo thế kỷ XX. Nxb. Thanh niên, 2003, tr. 40.